

BÁO CÁO
**Kết quả thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình
trên địa bàn xã Sơn Thượng**

Thực hiện Công văn số 32/PVH,KH&TT ngày 28/4/2025 của Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện Sơn Hà về việc phối hợp báo cáo kết quả phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn huyện;

Ủy ban nhân dân xã Sơn Thượng kính báo cáo một số nội dung như sau:

A. MỞ ĐẦU:

Sơn Thượng là một xã miền núi của huyện Sơn Hà, cách huyện lỵ Sơn Hà khoảng 7 km về phía Tây, có diện tích tự nhiên 3.835,75 ha, xã Sơn Thượng có 05 thôn, toàn xã có 1.377 hộ với 5.075 khẩu; số hộ nghèo đến cuối năm 2024 là 203 hộ chiếm tỷ lệ 14,74%, Số hộ cận nghèo cuối năm 2024 là: 58 hộ, tỷ lệ 4,21%.

Có giới cận: Phía Đông giáp xã Sơn Trung và Thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà; Phía Tây giáp xã Sơn Tân, xã Sơn Tinh của huyện Sơn Tây; Phía Nam giáp xã Sơn Trung, huyện Sơn Hà; Phía Bắc giáp xã Sơn Bao, huyện Sơn Hà.

Cơ cấu kinh tế của xã chủ yếu là nông nghiệp, lâm nghiệp, năng suất cây trồng vật nuôi còn thấp, ngành nghề nông thôn chưa phát triển, vì vậy việc làm, thu nhập và đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn; cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội và dân cư trong xã được hình thành từ lâu đời và phân bố một cách tự phát. Địa bàn rộng, dân cư đông, dân số sinh sống rải rác theo ven sườn đồi, địa hình các khu dân cư, bản làng bị chia cắt cách trở, khó khăn trong việc đi lại, vận chuyển, giao thương hàng hóa.

Tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, Các chính sách an sinh xã hội, chính sách trợ giúp xã hội, chính sách tín dụng được triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng, đảm bảo quy định của Nhà nước.

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ 2 NĂM THI HÀNH LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH.

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI:

1. Công tác quán triệt phổ biến pháp luật, tuyên truyền về Luật phòng, chống bạo lực gia đình:

1.1. Ngay sau khi Luật Phòng, chống bạo lực gia đình được ban hành và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật phòng, chống bạo lực gia đình của các cấp, UBND xã Sơn Thượng đã tổ chức phổ biến, quán triệt Luật, các văn bản của Đảng và Nhà nước về công tác gia đình, công tác phòng, chống bạo lực gia đình tới cán bộ, đảng viên, công chức, những người hoạt động không chuyên trách trong toàn xã; Đưa nội dung tuyên truyền phổ biến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình vào kế hoạch,

chương trình phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm của UBND xã. Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xã đã tổ chức nhiều đợt quán triệt, tuyên truyền thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trong xã.

1.2. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể từ xã đến thôn đều nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác gia đình trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Từ đó đã xác định được vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác gia đình; đã chủ động xây dựng kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của sở, ngành.

2. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Luật PCBLGD gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị:

Thực hiện Điều 50 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022 của Quốc hội về phòng, chống bạo lực gia đình, trên cơ sở Báo cáo số 2504/BC-SVHTTDL ngày 10/11/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về kết quả thực hiện công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; Quyết định số 4843/QĐ-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trong năm 2023, 2024 và 3 tháng đầu năm 2025, công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình được tập trung triển khai đồng bộ, xuyên suốt từ xã đến thôn. Thực hiện Luật phòng chống bạo lực gia đình, Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới” các văn bản chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Trên cơ sở Kế hoạch, hướng dẫn của Tỉnh, của huyện, UBND xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn tham mưu cho UBND xã ban hành các Kế hoạch triển khai thực hiện, Cụ thể: Kế hoạch số 264/KH-UBND ngày 07/11/2024 về triển khai thực hiện công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình năm 2024 trên địa bàn xã. Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 15/4/2025 về việc triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới trên địa bàn xã Sơn Thượng năm 2025.

UBND xã đã thực hiện tốt các chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước và công tác vận động tuyên truyền của UBMTTQ Việt Nam xã và các Hội đoàn thể nên trong thời gian qua UBND xã thực hiện tốt công tác gia đình và không có trường hợp bạo lực gia đình nào xảy ra trên địa bàn xã.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT PCBLGD.

1. Về tình hình bạo lực gia đình:

Công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình đã được UBND xã Sơn Thượng triển khai thực hiện ngay từ đầu năm; tổ chức phổ biến, quán triệt Luật, các văn bản của Đảng và Nhà nước về công tác gia đình, công tác phòng, chống bạo lực gia đình tới đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình cấp xã, thôn, duy trì hoạt động của mô hình phòng, chống bạo lực gia đình gắn với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện phong trào phòng, chống bạo lực gia đình các

cấp nên trong thời gian qua trên địa bàn xã Sơn Thượng chưa xảy ra trường hợp bạo lực gia đình.

2. Đánh giá về tình hình thực thi pháp luật về PCBLGD

Thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã về công tác phòng chống bạo lực gia đình và sự phối hợp đồng bộ trong việc thực hiện công tác phòng chống bạo lực gia đình của các đoàn thể đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến thiết thực như: tổ chức các buổi tập huấn nhằm tuyên truyền đến quần chúng nhân dân, từng bước phát huy những giá trị truyền thống quý báu, tốt đẹp của gia đình Việt Nam, giữ gìn và phát huy những chuẩn mực của gia đình nhằm góp phần xây dựng bản sắc văn hóa dân tộc. Từ đó từng bước nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở trong việc quan tâm lãnh đạo hoạt động phòng chống bạo lực gia đình. Tình trạng xảy ra bạo lực gia đình đã được khắc phục, không có những vụ bạo lực nghiêm trọng xảy ra, góp phần cho sự phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần trong gia đình. Thực hiện mục tiêu xây dựng gia đình “ Ít con, ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ngày càng được chú trọng và phát triển mạnh mẽ, góp phần quan trọng trong việc triển khai thực hiện Luật phòng chống bạo lực gia đình.

Sau 2 năm triển khai tuyên truyền Luật PCBLGD dưới nhiều hình thức như: Thông tin tuyên truyền trên đài truyền thanh của xã, đội tuyên truyền lưu động; các cụm panô, áp phích, khẩu hiệu, băng rôn; lồng ghép tại các buổi hội, họp của các ban, ngành, hội đoàn thể tại thôn, xóm hay lồng ghép với phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”, xây dựng Quy ước, Hương ước...Luật Phòng, chống bạo lực gia đình đã thực sự đi vào cuộc sống, góp phần xây dựng "gia đình, no ấm, tiến bộ, hạnh phúc".

3. Về nguồn lực PCBLGD

UBND xã phân công 01 PCT UBND xã và 01 Công chức Văn hóa- Xã hội kiêm nhiệm phụ trách công tác gia đình; đồng thời ban hành kế hoạch thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn xã; thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình cấp xã (nay là Ban Chỉ đạo công tác gia đình), hướng dẫn các xây dựng các mô hình can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình như: Địa chỉ tin cậy; đường dây nóng (chủ yếu nòng cốt là Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Chi hội trưởng hội Phụ nữ, người có uy tín ở cộng đồng dân cư...). Hiện nay, cấp xã chưa có cán bộ chuyên trách công tác gia đình.

Kinh phí đầu tư cho PCBLGD: Kinh phí thực hiện bình đẳng giới được lồng ghép vào các hoạt động chi thường xuyên của địa phương.

4. Đánh giá thuận lợi, khó khăn trong PCBLGD.

4.1. Thuận lợi:

Qua 2 năm chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình đã cơ bản đạt được kết quả theo chỉ đạo của các cấp từ Trung ương đến địa phương. Đảng ủy, chính quyền và các ban, ngành, hội đoàn thể của địa phương đã nhận thức rõ hơn về vai trò công tác gia đình. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình được phối hợp triển khai thực hiện với nhiều nội dung, hình thức phong phú, nâng cao nhận thức cho người dân về pháp luật, đặc biệt là nắm rõ được các hành vi về bạo lực gia đình, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cộng đồng,

cá nhân, trong việc PCBLGD từ đó giảm thiểu các vụ bạo lực gia đình; can thiệp, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình được kịp thời, hiệu quả.

Đảng ủy, UBND xã luôn quan tâm, chỉ đạo sâu sát đối với công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. Các ban ngành, các hội, đoàn thể từ xã đến thôn đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục vận động nhân dân tham gia phối hợp thực hiện.

4.2. *Khó khăn, hạn chế.*

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và các văn bản thi hành Luật Phòng, chống BLGD còn chưa sâu, hình thức tuyên truyền chưa đổi mới, do đó người dân còn thiếu hiểu biết về pháp luật nói chung, Luật Phòng, chống BLGD nói riêng.

- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành nhất là ở cơ sở chưa chặt chẽ đồng bộ. Các biện pháp ngăn chặn, xử lý các hành vi bạo lực gia đình chưa kịp thời; công tác tư vấn, giải quyết mâu thuẫn trong gia đình theo pháp luật còn yếu.

- Công tác triển khai xây dựng, nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình còn thiếu đồng bộ. Nội dung sinh hoạt và hoạt động các CLB, nhóm PCBLGD chất lượng chưa cao, chưa thực sự thu hút được sự tham gia của các thành viên gia đình và cộng đồng.

- Không có kinh phí hỗ trợ cho công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình nói chung và công tác cập nhật sổ theo dõi thông tin gia đình và phòng chống bạo lực gia đình nói riêng.

5. *Bài học kinh nghiệm trong triển khai, thi hành Luật PCBLGD.*

Trên cơ sở triển khai và tổ chức thực hiện ở địa phương trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân xã Sơn Thượng rút ra được những bài học kinh nghiệm trong việc triển khai, thi hành Luật phòng, chống bạo lực gia đình cụ thể như sau:

Một là, Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và các văn bản hướng dẫn thi hành; các văn bản pháp luật quy định về công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với công tác phòng ngừa, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm về phòng, chống bạo lực gia đình. Phát huy vai trò của các đơn vị tại cơ sở để chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các vụ bạo lực gia đình.

Hai là, Chủ động, phối hợp nghiên cứu, đề xuất, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhất là các quy định liên quan công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

Ba là, Tham mưu cho các cấp chính quyền ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, góp phần phòng chống, đẩy lùi mầm mống nảy sinh các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Đẩy mạnh tổ chức thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội nhằm ngăn chặn đẩy lùi các hành vi bạo lực gia đình xuất phát từ nguyên nhân do vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội gây ra.

Bốn là, Chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý tin báo tố giác tội phạm về bạo lực gia đình; xử lý nghiêm khắc, kịp thời đối với người có hành vi bạo lực gia đình; phối hợp Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cùng cấp kịp thời xét xử điểm, lưu động các vụ án đặc biệt nghiêm trọng liên quan đến hành vi bạo lực gia đình trên địa bàn nhằm giáo dục, răn đe, phòng ngừa bạo lực gia đình. Tăng

cường kiểm tra, xử lý nghiêm khắc đối với các hành vi dung túng, bao che, không xử lý hoặc xử lý không đúng quy định của pháp luật đối với hành vi bạo lực gia đình của cán bộ, chiến sĩ trong quá trình tiếp nhận, xử lý các vụ liên quan đến bạo lực gia đình.

Năm là, Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình, thực hiện có hiệu quả nguyên tắc phòng chống bạo lực gia đình đó là "kết hợp và thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống bạo lực gia đình, lấy phòng ngừa là chính, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình, tư vấn, hòa giải phù hợp với văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của người Việt Nam"; gắn công tác phòng, chống bạo lực gia đình với công tác đảm bảo ANTT ở địa phương và phong trào "Toàn dân bảo vệ ANTT". Phát huy hiệu quả, duy trì và nhân rộng các mô hình điểm về ANTT theo hướng "Tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải" gắn với nội dung phòng, chống bạo lực gia đình. Đặc biệt chú trọng bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức cho cán bộ, chiến sĩ trực tiếp đấu tranh phòng chống bạo lực gia đình, cán bộ, chiến sĩ làm công tác tuyên truyền nhằm phát huy khả năng tuyên truyền, vận động, giáo dục, tư vấn, can thiệp cũng như kịp thời phát hiện các đối tượng có nguy cơ bạo lực gia đình.

Sáu là, Chủ động phối hợp với các cấp, các ngành kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi bạo lực gia đình; tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế can thiệp khẩn cấp trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Làm tốt công tác nắm tình hình tại địa bàn cơ sở, kịp thời xác minh, làm rõ các thông tin phản ánh các hành vi bạo lực gia đình trên địa bàn để có biện pháp ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, đặc biệt nâng cao vai trò của cảnh sát khu vực trong việc phối hợp tích cực với các ban ngành, công an xã bầm, nắm địa bàn, nắm hộ, chủ động kịp thời răn đe, giáo dục các đối tượng có biểu hiện vi phạm pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình ngay từ khi có mâu thuẫn.

PHẦN II.

BÁO CÁO TỔNG KẾT MÔ HÌNH PCBLGD

I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG, NHÂN RỘNG, DUY TRÌ MÔ HÌNH

1. Công tác chỉ đạo xây dựng, nhân rộng, duy trì Mô hình theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.

Tiếp tục triển khai Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình Việt Nam theo Quyết định số 4843/QĐ-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thu thập dữ liệu, ghi chép thông tin, tổng hợp báo cáo số liệu về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình theo Thông tư số 07/2017/TTBVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định việc thu thập, báo cáo thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới 11/7, Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, Ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ 25/11.

- Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh

- Ủy ban nhân dân xã Sơn Thượng đã chỉ đạo chuyên môn phối hợp với Mặt trận các hội đoàn thể triển khai hướng dẫn các thôn xây dựng các mô hình, câu lạc

bộ. Hiện nay, mô hình Câu lạc bộ, tổ hòa giải về phòng chống bạo lực gia đình ở các thôn ngày càng được nhân rộng, kiện toàn, góp phần đưa Luật phòng chống bạo lực gia đình vào cuộc sống nhằm đẩy lùi tình trạng bạo lực trong mỗi gia đình. Nhờ đó, số vụ bạo lực gia đình, nạn nhân bị bạo lực giảm theo từng năm.

- Nhiều mô hình phòng chống bạo lực gia đình có những tên gọi khác nhau như: Câu lạc bộ gia đình hạnh phúc; gia đình phát triển bền vững, Câu lạc bộ nam giới nói không với bạo lực gia đình; tổ phụ nữ xây dựng hạnh phúc và giúp nhau phát triển kinh tế...

- Các Câu lạc bộ còn làm tốt vai trò là diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ, tư vấn cho hội viên trong việc ngăn ngừa bạo lực gia đình; đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho hội viên và là đầu mối để giải quyết các mâu thuẫn.

- Mô hình hình địa chỉ tin cậy tổ chức định kỳ sinh hoạt, giao lưu trao đổi kinh nghiệm giữa các hộ gia đình, hỗ trợ tư vấn, can thiệp kịp thời, phối hợp với công an, Y tế, hội phụ nữ thực hiện tiếp cận nhanh các trường hợp báo cáo từ cơ sở, lồng ghép truyền thông pháp luật, kỹ năng sống trong sinh hoạt mô hình.

2. Công tác chỉ đạo xây dựng, nhân rộng, duy trì Mô hình có lồng ghép nội dung về PCBLGD.

Ban Chỉ đạo công tác gia đình đã chỉ đạo, hướng dẫn lồng ghép nội dung phong trào, phòng chống bạo lực gia đình vào các mô hình hoạt động tại cộng đồng.

Lồng ghép nội dung này trong các chương trình, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" "Xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, văn minh".

3. Hoạt động truyền thông về mô hình, nâng cao năng lực cho đội ngũ tham gia mô hình.

Thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền: treo băng rôn, khẩu hiệu,, phát thanh trên loa truyền thanh, trên thông lưu động tại các thôn.

Lồng ghép tuyên truyền trong các hội nghị, sinh hoạt chi hội, ngày lễ lớn và các phong trào tại cơ sở.

4. Kinh phí hoạt động, duy trì và nhân rộng mô hình

Nguồn kinh phí được nhà nước cấp thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển Kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi theo từng năm được huyện phân bổ kinh phí cho xã Sơn Thượng (Dự án 9) truyền thông, tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ xã, người dân được tham gia trong các buổi truyền thông của xã và được lồng ghép trong các cuộc hội họp xóm, làng, thôn.

5. Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Mô hình PCBLGD

Các mô hình đều được duy trì sinh hoạt định kỳ, có sự phối hợp của các tổ, ban ngành, chủ động kịp thời cập nhật kiến thức pháp luật mới để phổ biến trong cộng đồng.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội của xã phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên trong quá trình triển khai thực hiện cũng như công tác chỉ đạo xây dựng, nhân rộng các mô hình trên địa bàn xã.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA MÔ HÌNH PCBLGD.

1. Đánh giá về các hoạt động của Mô hình PCBLGD theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn xã Sơn Thượng được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, lãnh đạo triển khai thực hiện của UBND xã, sự phối hợp của các ngành, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị liên quan trong việc triển khai, thực hiện. Trong đó, có hoạt động duy trì, nhân rộng mô hình Câu lạc bộ (CLB) “Gia đình phát triển bền vững” trên địa bàn đã góp phần cung cấp, phổ biến thông tin pháp luật đến với người dân, phòng ngừa hiệu quả các hành vi liên quan đến BLGD, giữ gìn trật tự địa phương.

Xã Sơn Thượng hiện có 05/05 thôn triển khai mô hình phòng, chống BLGD, với 05 CLB “Gia đình phát triển bền vững”, 05 thôn đều có địa chỉ tin cậy để hỗ trợ cho nạn nhân, UBND xã Tủ sách pháp luật. Các thông tin về địa chỉ tin cậy được đặt tại Nhà văn hóa thôn và đường dây nóng liên hệ tại trụ sở Công an xã.

UBND xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã cùng các ngành liên quan duy trì, nâng chất lượng hoạt động các CLB “Gia đình phát triển bền vững” tại địa phương, thường xuyên cập nhật các thông tin mới về pháp luật và chuyển tải đến thành viên tham gia sinh hoạt tại các CLB. Tại các buổi sinh hoạt định kỳ, Ban Chủ nhiệm các CLB “Gia đình phát triển bền vững” phối hợp cùng các ngành liên quan cung cấp các kiến thức xây dựng gia đình hạnh phúc; phổ biến nội dung Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới...

Các bộ phận chuyên môn của xã thường xuyên phối hợp tổ chức sinh hoạt chuyên đề tuyên truyền nội dung “Chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em” nhân dịp hưởng ứng “Ngày quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ”, “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình”. Thông qua buổi tuyên truyền giúp hội viên nâng cao hiểu biết, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực, bình đẳng giới để xây dựng “Cộng đồng an toàn, bình đẳng không bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em”. Kết quả, toàn xã tỷ lệ gia đình qua các năm được công nhận là “Gia đình văn hóa” đạt 97% trở lên; có 05/05 thôn được công nhận là “Thôn văn hóa” qua từng năm đạt 100% và không xảy ra trường hợp BLGD.

2. Đánh giá về hoạt động của mô hình lồng ghép nội dung về PCBLGD.

Các nội dung hoạt động của mô hình lồng ghép về PCBLGD luôn được đổi mới và phù hợp với quá trình triển khai thực hiện tại địa phương. Nội dung tuyên truyền dễ hiểu, dễ cập nhật và dễ biết.

Mô hình triển khai phù hợp với thực tiễn của địa phương, lồng ghép hiệu quả các phong trào và hoạt động cộng đồng như: Khu dân cư văn hóa, Tổ phụ nữ không có bạo lực gia đình, thường xuyên tuyên truyền gắn liền với các chủ đề bình đẳng giới, giáo dục đạo đức trong gia đình, có sự phối hợp chặt chẽ các ngành, đoàn thể trong triển khai và duy trì hoạt động mô hình, góp phần nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến tích cực về hành vi trong các gia đình, giảm thiểu tình trạng bạo lực.

3. Thuận lợi, khó khăn và bài học kinh nghiệm trong duy trì, nhân rộng mô hình PCBLGD.

3.1. Thuận lợi:

Sự quan tâm chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban ngành, đoàn thể trong xây dựng và vận hành mô hình, nhận

thức của người dân từng bước được nâng cao, nhiều hộ gia đình tích cực tham gia hoạt động mô hình tin cậy.

Qua các mô hình công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, phụ nữ về bạo lực gia đình, luật phòng, chống bạo lực gia đình, luật bình đẳng giới, luật hôn nhân gia đình, cách ứng xử xây dựng gia đình hạnh phúc. Thông qua các buổi hội nghị, tọa đàm, hội thảo, tập huấn, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ, Chi/tổ hội, giao lưu văn nghệ, thể thao sinh hoạt cộng đồng, hội thi.. Chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống bạo lực gia đình gắn với cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, trong đó có tiêu chí gia đình không có bạo lực gia đình: Mọi thành viên trong gia đình yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ mọi quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm; không có bạo lực gia đình. Thực hiện tư vấn, hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực và can thiệp, bảo vệ giúp nạn nhân bị BLGD ổn định cuộc sống.

Các chi, tổ hội đã tổ chức các buổi sinh hoạt lồng ghép tuyên truyền cho hội viên phụ nữ về kỹ năng ứng xử, xây dựng lối sống văn hoá trong gia đình, vận động các thành viên trong gia đình nâng cao vai trò trách nhiệm trong thực hiện bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình nhất là các gia đình thuộc nhóm có nguy cơ xảy ra bạo lực gia đình. Với các nội dung sinh hoạt phong phú, thiết thực, nhiều mô hình ở các cấp được triển khai cũng thu hút được cả những đối tượng là nam giới tích cực sinh hoạt, tư vấn, trao đổi kinh nghiệm về nuôi dạy con cái, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống. Đặc biệt, những trường hợp đang có mâu thuẫn, xung đột được các thành viên chung tay tìm hướng giải quyết.

3.2. *Khó khăn, hạn chế:*

Bên cạnh những hiệu quả tích cực đã đạt được, công tác nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình vẫn còn những tồn tại, hạn chế: công tác triển khai mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở còn chậm, chưa đảm bảo được yêu cầu theo kế hoạch đề ra. Một số CLB sinh hoạt chưa đều, chưa hút được đông đảo thành viên tham gia. Năng lực điều hành hoạt động của một số chủ nhiệm còn hạn chế. Chưa phát huy được những kinh nghiệm, vốn kiến thức và sự tham gia tích cực của các hội viên tham gia sinh hoạt CLB.

Nguồn kinh phí chi hàng năm cho công tác PCBLGD còn hạn hẹp. Công tác xã hội hóa hoạt động của các CLB chưa được quan tâm, phần lớn các CLB không có nguồn hỗ trợ thêm mà chỉ trông chờ ở nguồn kinh phí được hỗ trợ của Nhà nước; đội ngũ làm công tác gia đình cấp huyện, đặc biệt là cấp cơ sở chưa được đào tạo chuyên sâu, còn phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác.

3.3. *Bài học kinh nghiệm.*

Một là, Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và sự chỉ đạo của chính quyền các cấp đối với công tác gia đình, thực hiện có hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác gia đình.

Hai là, Phát huy tốt vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong việc thực hiện công tác gia đình. Các ngành, các cấp cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức lối sống gia đình Việt Nam, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình thông qua các hình thức hoạt

động phù hợp với từng ngành, từng lĩnh vực, các loại hình câu lạc bộ, tổ hòa giải và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Ba là, Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực cán bộ làm công tác gia đình các cấp, xây dựng các đề án cụ thể để thực hiện công tác xã hội hóa gia đình. Tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc hỗ trợ các gia đình phát triển kinh tế. Lồng ghép các chương trình và đẩy mạnh hợp tác để phát triển kinh tế gia đình. Phối hợp thực hiện có hiệu quả mô hình CLB phòng chống bạo lực gia đình, CLB gia đình hạnh phúc, CLB phòng chống tệ nạn xã hội... Từng bước tạo điều kiện cho mọi gia đình tiếp cận được các kiến thức pháp luật, văn hóa, y tế, giáo dục, khoa học kỹ thuật.

Bốn là, Nâng cao chất lượng và mở rộng các cơ sở phúc lợi xã hội, giúp đỡ chăm sóc, nuôi dưỡng người già, người tàn tật, trẻ mồ côi không nơi nương tựa, người khuyết tật, trẻ em nghèo ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa và gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

4. Bảng tổng hợp Mô hình PCBLGD

Bảng số 01: Số Mô hình do ngành văn hóa, thể thao và du lịch đang chỉ đạo triển khai, nhân rộng và duy trì

Năm	Số mô hình theo hướng dẫn của Bộ VHTTDL	Số mô hình lồng ghép	Ghi chú
2022	Địa chỉ tin cậy tại cộng đồng	5	
2022	Tổ hòa giải cơ sở	5	
2022	Tổ phụ nữ	5	

Bảng 2. Số Mô hình PCBLGD do cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn triển khai, nhân rộng và duy trì

Năm	Số mô hình theo hướng dẫn của Bộ VHTTDL	Số mô hình theo hướng dẫn của ngành khác		Ghi chú
		Hoạt động chuyên về PCBLGD	Số mô hình lồng ghép với các hoạt động khác	
2022	5	0	0	
2023	5	0	0	
2024	5	0	0	

PHẦN III

BÁO CÁO TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH VỀ PCBLGD

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

Nhận thức rõ mục đích và ý nghĩa của công tác quán triệt, phổ biến các quan điểm của Đảng về xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thật sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội. UBND xã Sơn Thượng đã triển khai tuyên truyền phổ biến các nội dung về phòng, chống bạo lực gia đình thông qua hệ thống Đài truyền thanh xã, tuyên truyền lưu động đến các thôn; các buổi họp, sinh hoạt Câu lạc bộ Gia đình văn hóa, các hội thi, hội diễn liên hoan văn hóa, văn nghệ, thể thao để chuyển tải nội dung truyền thông tuyên truyền phổ biến các văn bản chỉ đạo của các cấp đến các tầng lớp nhân dân.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về công tác gia đình và các văn bản pháp luật liên quan đến công tác gia đình (Luật hôn nhân và gia đình, Luật bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em, luật bình đẳng giới, luật phòng, chống bạo lực gia đình...) được các bộ phận chuyên môn, các thôn phối hợp tốt với MTTQ, các đoàn thể tích cực tuyên truyền bằng nhiều nội dung và hình thức: thông qua các Hội nghị truyền thông, các lớp tập huấn; mít tinh cổ động; tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Chỉ đạo bằng văn bản tới các bộ phận chuyên môn, thôn, thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về công tác gia đình đến mọi tầng lớp nhân dân.

Hướng dẫn, công tác tuyên truyền vận động quần chúng thực hiện chính sách dân số, gia đình và trẻ em, phòng chống bạo lực gia đình... tích cực tham gia xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ và phát triển bền vững, thực hiện qui mô gia đình nhỏ ít con.

Các cấp ủy đã quan tâm, chỉ đạo sát công tác PCBLGD thông qua việc ban hành văn bản chỉ đạo, lồng ghép trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa.

Công tác quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCBLGD được tổ chức lồng ghép thường xuyên.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế phối hợp về PCBLGD luôn được triển khai đồng bộ và hiệu quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH VỀ PCBLGD

1 Ngành Văn hóa – Thể thao: Chủ trì hướng dẫn xây dựng mô hình, tổ chức truyền thông, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cơ sở.

2. Hội Liên hiệp phụ nữ: Tư vấn hỗ trợ phụ nữ là nạn nhân bạo lực, triển khai các mô hình “Đại chỉ tin cậy cộng đồng”

3. Công an xã: Tham gia xử lý vụ việc bạo lực gia đình, phối hợp điều tra, bảo vệ nạn nhân, răn đe đối tượng vi phạm.

4. Ngành Y tế: Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, hỗ trợ tâm lý, cấp cứu nạn nhân bạo lực.

5. Tư pháp, mặt trận, đoàn thể: Phối hợp tuyên truyền pháp luật, hòa giải, giám sát cộng đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân

Trong thời gian qua, việc triển khai thực hiện công tác phối hợp liên ngành về phòng chống bạo lực gia đình trên địa bàn đã đạt được những kết quả tích cực. Nhận thức về trách nhiệm của các cấp, ngành, tổ chức đoàn thể cũng như cộng đồng dân cư đối với công tác PCBLGD ngày càng được nâng cao. Các mô hình được duy trì, củng cố nhân rộng góp phần phát hiện, can thiệp kịp thời các vụ việc bạo lực, bảo vệ quyền lợi ích của nạn nhân.

Công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cơ sở được quan tâm tạo cơ chế hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình triển khai hoạt động.

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại như: Sự phối hợp giữa các ngành đôi lúc chưa chặt chẽ, nguồn kinh phí hỗ trợ cho đội ngũ cơ sở còn hạn chế.

Nhìn chung, quy chế phối hợp liên ngành về PCBLGD đã tạo cơ sở quan trọng để phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thúc đẩy bình đẳng giới và phát triển bền vững tại cộng đồng.

PHẦN IV

BÁO CÁO TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PCBLGD TRONG TÌNH HÌNH MỚI ĐẾN NĂM 2025.

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

Trong giai đoạn thực hiện chương trình đến năm 2025, địa phương đã nghiêm túc triển khai các nội dung theo chỉ đạo của Trung ương, Bộ văn hóa, Thể thao và du lịch và UBND cấp trên. Nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và người dân về công tác phòng, chống bạo lực gia đình từng bước được nâng lên, việc triển khai các mô hình phòng chống bạo lực gia đình phù hợp với đặc điểm văn hóa – xã hội tại địa phương.

Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống bạo lực gia đình tạo chuyển biến về nhận thức, hành động trong phòng, chống bạo lực để từng bước giảm dần bạo lực gia đình, kịp thời hỗ trợ người bị bạo lực gia đình.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình.

- Đạt 70% số hộ gia đình tham gia các buổi nói chuyện, sinh hoạt chuyên đề về phòng, chống bạo lực gia đình do các cấp triển khai tổ chức tại các thôn trên địa bàn xã.
- Đạt 100% thôn duy trì mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.
- Các thôn có cộng tác viên dân số thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống bạo lực gia đình.
- Số vụ bạo lực gia đình trên địa bàn xã từ trước đến nay không xảy ra vụ nào nghiêm trọng.
- Những người có hành vi bạo lực gia đình khi phát hiện được tư vấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực đạt trên 85%.

- Cán bộ, cộng tác viên trực tiếp làm nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Kết quả đạt được theo nhiệm vụ

- Hàng năm, xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về công tác phòng, chống bạo lực gia đình theo Chương trình được duyệt.

- Xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Triển khai và nhân rộng các Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình tại cộng đồng.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền về phòng chống bạo lực gia đình phù hợp với từng đối tượng, đặc biệt quan tâm đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Lồng ghép kiến thức phòng, chống bạo lực gia đình vào các Chương trình, Kế hoạch để tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường với xã hội trong phòng, chống bạo lực gia đình.

- Thường xuyên cử cán bộ, đội ngũ cán bộ trực tiếp tham gia công tác phòng chống bạo lực gia đình của xã tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực của các cấp tổ chức hàng năm.

- Thường xuyên, tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo về các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn xã (nếu có).

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn (nếu có).

3. Kinh phí chi cho triển khai Chương trình

Kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm: Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của địa phương; Ngân sách từ nguồn của các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã.

III. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH

Bảng số 3. Số hộ gia đình tham gia các buổi nói chuyện chuyên đề về PCBLGD do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tại các thôn

STT	Nội dung	Đơn vị	2022	2023	2024	T6/2025	Tổng
1	Tổng số hộ gia đình	Hộ	1.320	1.316	1.377	1.345	5.358
2	Tổng số hộ gia đình tham gia các buổi nói chuyện chuyên đề về PCBLGD	Hộ	924	921	964	471	3.280
3	Tổng số buổi nói chuyện chuyên đề về PCBLGD	Buổi	04	04	04	02	14
4	Tỷ lệ số hộ gia đình tham gia buổi nói chuyện chuyên đề về	%	70	70	70	35	

PCBLGD						
--------	--	--	--	--	--	--

Bảng số 4. Số người có nguy cơ bị BLGD được trang bị kiến thức, kỹ năng về ứng phó khi bị BLGD

(Đơn vị tính: Người)

Nội dung	2022	2023	2024	T6/2025	Tổng
Số người có nguy cơ bị BLGD trên địa bàn	0	0	0	0	0
Số người có nguy cơ bị BLGD được trang bị kiến thức, kỹ năng về ứng phó khi bị BLGD	0	0	0	0	0

Bảng số 5. Số người bị BLGD khi phát hiện được bảo vệ, trợ giúp pháp lý và chăm sóc sức khỏe

(Đơn vị tính: Người)

Nội dung	2022	2023	2024	T6/2025	Tổng
Số người bị BLGD được phát hiện	0	0	0	0	0
Số người bị BLGD được trợ giúp pháp lý	0	0	0	0	0
Số lượt bệnh nhân là người bị BLGD	0	0	0	0	0
Số lượt người bị BLGD được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe	0	0	0	0	0

Bảng số 6 Số người có hành vi BLGD khi phát hiện được tư vấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực

(Đơn vị tính: Người)

Nội dung	2022	2023	2024	T6/2025	Tổng
Số người có hành vi BLGD được phát hiện	0	0	0	0	0
Số người có hành vi BLGD bị xử phạt vi phạm hành chính.	0	0	0	0	0
Số người có hành vi BLGD bị đề nghị truy tố/xét xử	0	0	0	0	0
Số người có hành vi BLGD khi được phát hiện được tư vấn	0	0	0	0	0
Số người có hành vi BLGD khi được phát hiện được cung cấp kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực	0	0	0	0	0

Bảng số 7. Số người trực tiếp tham gia PCBLGD các cấp được được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về PCBLGD

(Đơn vị tính: Người)

Nội dung	Đơn	2022	2023	2024	T6/2025	Tổng
----------	-----	------	------	------	---------	------

	vị tính					
Số lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về PCBLGD được tổ chức	Lớp	1	1	1	0	3
Số người trực tiếp tham gia PCBLGD các cấp được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về PCBLGD	Người	2	2	2	0	6

Bảng số 8. Kinh phí chi cho công tác PCBLGD

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Nội dung	2022	2023	2024	2025	Tổng
Kinh phí của Ngành VHTTDL					
Kinh phí của Ngành khác					
Kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác					
Tổng					

B. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

I. KẾT LUẬN KẾT QUẢ PCBLGD

Luật phòng, chống bạo lực gia đình đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2022, là một trong những công cụ pháp lý hữu hiệu để bảo vệ nạn nhân bị bạo lực gia đình, là cơ sở pháp lý để nâng cao vai trò, hiệu quả trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Quá trình triển khai thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, hành vi bạo lực gia đình đã được nhìn nhận là hành vi vi phạm pháp luật, công tác phòng, chống bạo lực gia đình đã được các cấp, các ngành trên địa bàn xã quan tâm. Tuy nhiên, qua thực tiễn thi hành Luật phòng, chống bạo lực gia đình cho thấy mặc dù đã có chế tài xử lý nhưng bạo lực gia đình vẫn còn là một vấn đề nhức nhối của xã hội,

Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng bạo lực gia đình là do bất bình đẳng giới, tư tưởng trọng nam khinh nữ; do kinh tế khó khăn; chồng hoặc vợ tham gia vào tệ nạn xã hội như nghiện bia rượu, nghiện ma túy, cờ bạc; vi phạm Luật hôn nhân và gia đình như: tảo hôn, vợ hoặc chồng ngoại tình; trình độ văn hóa thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế,...

Thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình trong thời gian qua được Đảng ủy, chính quyền địa phương, Công an xã phổ biến, quán triệt nội dung Luật phòng, chống bạo lực gia đình và các văn bản hướng dẫn thi hành để trên cơ sở đó triển khai theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời tăng cường đôn đốc các đơn vị chức năng kịp thời điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình; thông qua phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, giáo dục cho người dân trên địa bàn tỉnh nâng cao nhận thức về tầm quan trọng và ý nghĩa của việc thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng, chống bạo lực gia đình; hành vi bạo lực gia đình đã và đang bị dư luận xã hội lên án, phê phán mạnh mẽ, cùng với sự chung

tay vào cuộc của các cơ quan, ban, ngành, góp phần tạo chuyển biến tích cực trong đời sống xã hội.

Nhìn chung, trong những năm qua, công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn xã Sơn Thượng ngày càng hoạt động có hiệu quả, nhờ được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự tham gia hỗ trợ của tích cực của các cơ quan, ban, ngành có liên quan và sự hưởng ứng tích cực của đông đảo quần chúng nhân dân, nên công tác phòng, chống bạo lực gia đình luôn được các cấp, các ngành quan tâm và triển khai đồng bộ; góp phần xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, bình đẳng, hạnh phúc và đẩy mạnh cho phong trào xây dựng gia đình, thôn, khu dân cư đạt chuẩn văn hóa ngày càng chất lượng hơn. Thực hiện đảm bảo công tác ban hành các kế hoạch, chương trình; các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật và được triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả. Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống bạo lực gia đình đến nhân dân. Công tác PBGDPL đã tạo sự chuyển biến tích cực trong việc nâng cao nhận thức, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ công chức, người lao động và nhân dân để phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Thông qua công tác tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức và ý thức của thành viên trong gia đình góp phần phát triển kinh tế cho hộ gia đình và nhân rộng các mô hình kinh tế có hiệu quả, đồng thời đẩy mạnh công tác xóa đói giảm nghèo và từng bước xây dựng kinh tế gia đình ổn định và phát huy được giá trị truyền thống tốt đẹp của Gia đình Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

Đặc biệt là đối tượng phụ nữ, thông qua việc triển khai thực hiện Luật PCBLGD đã giúp cho các chị có kiến thức cơ bản về phòng, chống bạo lực gia đình, giúp cho bản thân và những người xung quanh nhất là nạn nhân của bạo lực gia đình thoát khỏi tình trạng này.

Tuy nhiên công tác phòng chống bạo lực gia đình còn nhiều mặt hạn chế: Thực tế việc tuyên truyền, phổ biến Luật phòng, chống bạo lực gia đình ở địa bàn cơ sở chưa được quan tâm đúng mức, còn mang tính hình thức, chủ yếu lồng ghép với các hoạt động khác, hiệu quả tác động chưa cao; một số tổ hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả thấp. Công tác xử lý hành vi bạo lực gia đình trên thực tế còn gặp không ít khó khăn, chưa giải quyết triệt để các hành vi xảy ra xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: Tâm lý của một số nạn nhân bạo lực gia đình (thường là phụ nữ) còn e ngại, sợ sệt, chấp nhận cam chịu hoặc chưa nhận thức đầy đủ về hành vi bạo lực gia đình, quyền và nghĩa vụ của nạn nhân bạo lực gia đình nên không tố giác, khai báo chỉ đến khi hậu quả quá nghiêm trọng mới trình báo cơ quan chức năng; năng lực can thiệp và thực hiện cơ chế phối hợp của các cơ quan, đoàn thể, ban, ngành trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình còn thiếu quyết liệt; việc tố cáo các hành vi bạo lực gia đình trong quần chúng Nhân dân còn hạn chế dẫn đến việc ngăn chặn, xử lý các hành vi bạo lực gia đình đối với nhiều vụ việc chưa được kịp thời...

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

1. Đề xuất giải pháp.

1.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; đặc biệt là nêu cao vai trò trách nhiệm của các ngành các đoàn thể, các tổ chức chính

trị và các thành viên, gia đình trong việc thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

1.2. Tiếp tục đẩy mạnh và đa dạng hoá các hoạt động truyền thông, phổ biến đầy đủ các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác xây dựng gia đình trong thời kỳ Công nghiệp hoá, hiện đại hoá; nâng cao các kiến thức cơ bản về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Bình đẳng giới...nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân cùng chung tay phòng, chống bạo lực gia đình.

1.3. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, Ban, Ngành, Đoàn thể, các cấp, để thực hiện các nhiệm vụ công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

1.4. Củng cố, kiện toàn ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình từ xã đến cơ sở. Làm tốt việc bồi dưỡng đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ phòng, chống bạo lực gia đình cho cán bộ, Đảng viên, cán bộ làm công tác gia đình và cộng tác viên các cấp.

1.5. Duy trì, nhân rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động mô hình các mô hình can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình, trong đó chú trọng vào những địa phương có nguy cơ cao về BLGD, TNXH. Bổ sung các nội dung phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới vào Hương ước, Quy ước của thôn.

1.6. Xây dựng mạng lưới Cộng tác viên làm công tác gia đình; xây dựng biểu bảng dữ liệu thu thập thống kê và xử lý thông tin cơ bản về gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình, được cập nhật thường xuyên theo quy định tại thông tư số 23/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2011.

1.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nhắc nhở, tư vấn và xử lý nghiêm theo pháp luật đối với những cá nhân, gia đình có hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống BLGD; thực hiện tốt chính sách dân số KHHGD, kịp thời biểu dương, động viên, khen thưởng tổ chức, cá nhân, gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác gia đình, phòng, chống BLGD.

1.8. Hàng năm nhân kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam (ngày 28 tháng 6) tổ chức các hoạt động như: Biểu dương gia đình tiêu biểu xuất sắc, tổ chức hội thi, hội diễn, TDTT, nói chuyện chuyên đề... nhằm đề cao trách nhiệm của lãnh đạo các ngành, các cấp, các đoàn thể, tổ chức xã hội và gia đình trong việc quan tâm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

2. Kiến nghị và đề xuất:

2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng hoàn thiện đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật trong công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình; đồng thời có quy định, hướng dẫn hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động thí điểm mô hình can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình, các Chương trình, Dự án, Đề án thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước.

2.2. Mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ cấp tỉnh về công tác phòng, chống bạo lực gia đình, để nâng cao hiệu quả công tác và khả năng tư vấn, giải quyết những vấn đề cụ thể tại các địa phương.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn xã Sơn Thượng trong thời gian qua.

Ủy ban nhân dân xã Sơn Thượng kính báo cáo./

Nơi nhận

- UBND huyện (báo cáo);
- Phòng VH, KH & TT (báo cáo);
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Lưu VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Cư